

Số: 16 /2022/QĐST-HNGĐ

Lạc Dương, ngày 25 tháng 08 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Nhật S, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đăng L, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D tỉnh Lâm Đ.

- *Bị đơn*: Chị Đoàn Thị L, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đăng L, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Nhật S và chị Đoàn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: anh Trương Nhật S và chị Đoàn Thị L thống nhất khi ly hôn đối với hai cháu Trương Đoàn Nhật M, sinh ngày 24/9/2001 và Trương Tiến Đ, sinh ngày 14/01/2003 đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Trương Đức L giao cho chị Đoàn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi; theo nguyện vọng của cháu L. Hai bên thống nhất không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung: anh Trương Nhật S và chị Đoàn Thị L xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: anh Trương Nhật S và chị Đoàn Thị L xác định vợ chồng có vay Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ số tiền 1.707.500.000đ. Đến ngày 17/8/2022 dự nợ của vợ chồng anh S, chị L còn 1.397.500.000đ. Do khoản vay chưa đến hạn, khách hàng trả nợ gốc và lãi đúng thời hạn cam kết. Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ không yêu cầu Tòa án xử lý khoản vay trong vụ án này. Nếu có tranh chấp Ngân hàng sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Trương Nhật S nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ theo biên lai thu tiền số 0000878 ngày 01/8/2022. Hoàn trả cho anh Trương Nhật S số tiền 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKS huyện Lạc D;
- Chi cục THADS H.Lạc D;
- Đường sự;
- UBND xã Thạch Quý, thị xã Hà T, tỉnh Hà T.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy V